TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 61/2025/QĐST-HNGĐ	*Thành phố B, ngày 21 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 29/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị Kim H, sinh năm 1983;

Nơi cư trú: ấp B, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1983;

Địa chỉ: ấp B, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1976;

Địa chỉ: ấp B, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1959;

Địa chỉ: ấp B, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- Bà Đỗ Thị Hồng C, sinh năm 1980;

Địa chỉ: ấp B, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đỗ Thị Kim H và ông Nguyễn Hoàng T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Minh K, sinh ngày

29/4/2010, bà Đỗ Thị Kim H và ông Nguyễn Hoàng T thỏa thuận, bà H nuôi con chung; ghi nhận bà H không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai có quyền ngăn cản việc thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con chung khi cần thiết hai bên đương sự có quyền xin thay đổi việc nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Đỗ Thị Kim H và ông Nguyễn Hoàng T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các bên đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp các bên có quyền khởi kiện bằng vụ án khác.

- Về án phí hôn gia đình sơ thẩm được giảm 50% là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, bà Đỗ Thị Kim H tự nguyện nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0007865 ngày 04/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B hoàn lại cho bà H 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã B, thành phố B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Thi